

Số: 2719 /QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016 - 2020: “Nghiên cứu những vấn đề trọng yếu về khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội”, mã số: KX.01/16-20, bắt đầu thực hiện từ năm 2019

BỘ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 05/2015/TT-BKHHCN ngày 12/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về Quy định tổ chức quản lý các Chương trình khoa học và công nghệ cấp Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước; Thông tư 03/2017/TT-BKHHCN ngày 03/4/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2686/QĐ-BKHHCN ngày 05/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Danh mục các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 591/QĐ-BKHHCN ngày 25/3/2016 về việc phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến sản phẩm của chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016-2020: “Nghiên cứu những vấn đề trọng yếu về khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội”, mã số: KX.01/16-20;

Căn cứ các Quyết định số 1682/QĐ-BKHHCN ngày 26/6/2017, Quyết định số 1683/QĐ-BKHHCN ngày 26/6/2017, Quyết định số 1684/QĐ-BKHHCN ngày 26/6/2017 về việc thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN năm

2018 thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia, mã số KX.01/16-20;

Xét kết quả làm việc của các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016 - 2020: “Nghiên cứu những vấn đề trọng yếu về khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội”, mã số: KX.01/16-20;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục 06 (sáu) nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016-2020: “Nghiên cứu những vấn đề trọng yếu về khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội”, mã số: KX.01/16-20, bắt đầu thực hiện từ năm 2019.

(Chi tiết trong Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Giao Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước phối hợp với Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức Hội đồng tuyển chọn và Tổ thẩm định kinh phí các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước, Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Phạm Công Tạc

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TUYỂN CHỌN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM CẤP QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2016 – 2020: “NGHIÊN CỨU NHỮNG VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU VỀ KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI”, MÃ SỐ KX.01/16-20
BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2019**

(Kèm theo Quyết định số 2719 /QĐ-BKHCN ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
I.	Những vấn đề về kinh tế và phát triển kinh tế				
1.	Hợp tác kinh tế toàn diện giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á- Âu trong bối cảnh mới.	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn của sự hợp tác kinh tế toàn diện giữa Việt Nam và Liên minh kinh tế Á – Âu trong bối cảnh mới; - Đánh giá thực trạng hợp tác kinh tế toàn diện giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á – Âu; - Xác định quan điểm, giải pháp đẩy mạnh hợp tác kinh tế toàn diện giữa Việt Nam – Liên minh Kinh tế Á – Âu dưới tác động của bối cảnh mới. 	<p><i>1. Yêu cầu đối với nội dung sản phẩm</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Luận giải khôn khéo phân tích lý luận và thực tiễn về hợp tác kinh tế toàn diện giữa Việt Nam và Liên minh kinh tế Á- Âu trong bối cảnh phát triển mới, làm rõ những yếu tố đặc thù; - Phân tích kinh nghiệm có chọn lọc của một số nước về hợp tác kinh tế toàn diện và bài học cho Việt Nam; - Đánh giá đúng thực trạng hợp tác kinh tế toàn diện giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á – Âu, làm rõ hiệu quả của sự hợp tác và phân tích nguyên nhân; - Đánh giá lợi thế và bất lợi thế, cơ hội và thách thức của Việt Nam; - Đề xuất quan điểm và giải pháp đẩy mạnh hợp tác kinh tế toàn diện giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á – Âu dưới tác động của bối cảnh phát triển mới. <p><i>2. Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i></p> <p>Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và mang tính khả thi; chỉ rõ được địa chỉ</p>	Tuyển chọn	

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<p>ứng dụng kết quả nghiên cứu.</p> <p>3. <i>Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i></p> <p>Sách chuyên khảo (bản thảo), bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.</p>		
II. Những vấn đề về xã hội và quản lý xã hội					
2.	Doanh nghiệp xã hội đáp ứng yêu cầu phát triển xã hội ở Việt Nam.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện vai trò, vị trí của doanh nghiệp xã hội trong nền kinh tế thị trường. - Đánh giá thực trạng phát triển, đóng góp của doanh nghiệp xã hội và những bất cập hạn chế trong cơ chế chính sách đối với doanh nghiệp xã hội ở Việt Nam hiện nay. - Đề xuất hệ thống giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển doanh nghiệp xã hội đáp ứng yêu cầu phát triển xã hội ở Việt Nam. 	<p>1. <i>Yêu cầu đối với nội dung sản phẩm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện, thống nhất khái niệm và các tiêu chí đánh giá doanh nghiệp xã hội, hình thức tổ chức, lĩnh vực hoạt động, địa vị và khung pháp lý của doanh nghiệp xã hội; Làm rõ điều kiện cần thiết để phát huy vai trò của doanh nghiệp xã hội, xác định những nhân tố quyết định sự phát triển của doanh nghiệp xã hội. - Kinh nghiệm phát triển doanh nghiệp xã hội ở một số quốc gia và bài học cho phát triển doanh nghiệp xã hội ở nước ta. - Tổng quan tình hình doanh nghiệp xã hội. Làm rõ vai trò và tác động của doanh nghiệp xã hội đáp ứng yêu cầu phát triển xã hội ở Việt Nam. - Đánh giá các yếu tố tác động đến sự phát triển của doanh nghiệp xã hội ở Việt Nam hiện nay. - Đề xuất hệ thống giải pháp và chiến lược phát triển doanh nghiệp xã hội đáp ứng yêu cầu phát triển xã hội ở Việt Nam. <p>2. <i>Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i></p> <p>Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và mang tính khả thi; chỉ rõ được địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu.</p>	Tuyển chọn	

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<p>3. <i>Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i> Sách chuyên khảo (bản thảo), bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.</p>		
3.	<p>Quản lý các vấn đề xã hội tại các khu công nghiệp ở Việt Nam.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về quản lý các vấn đề xã hội tại các khu công nghiệp - Đánh giá thực trạng và nhận diện những khó khăn, thách thức đối với quản lý các vấn đề xã hội tại các khu công nghiệp ở Việt Nam hiện nay. - Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý các vấn đề xã hội tại các khu công nghiệp ở Việt Nam trong thời gian tới. 	<p>1. <i>Yêu cầu đối với nội dung:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa cơ sở lý luận về quản lý các vấn đề xã hội tại các khu công nghiệp. - Kinh nghiệm (trong nước và quốc tế) về quản lý các vấn đề xã hội tại các khu công nghiệp. - Đánh giá được kết quả, hạn chế và bất cập trong quản lý các vấn đề xã hội tại các khu công nghiệp ở Việt Nam hiện nay. - Đề xuất quan điểm, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý các vấn đề xã hội tại các khu công nghiệp ở nước ta. <p>2. <i>Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i> Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và mang tính khả thi; chỉ rõ được địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu.</p> <p>3. <i>Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i> Sách chuyên khảo (bản thảo), bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.</p>	Tuyển chọn	
4.	<p>Phát triển dịch vụ xã hội cho người dân nông thôn: Thực trạng và giải pháp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về dịch vụ xã hội cho người dân nông thôn. - Đánh giá thực trạng cung ứng dịch vụ xã hội và khả 	<p>1. <i>Yêu cầu đối với nội dung sản phẩm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa cơ sở lý luận về và khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội cho người dân nông thôn (khái niệm, khung phân tích, nội dung, các tiêu chí đánh giá, nhân tố ảnh hưởng); - Kinh nghiệm phát triển dịch vụ xã hội cho người dân nông thôn 	Tuyển chọn	

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
		<p>năng tiếp cận dịch vụ xã hội của người dân nông thôn nước ta hiện nay.</p> <p>- Đề xuất giải pháp tăng cường, khả năng tiếp cận và nâng cao chất lượng dịch vụ xã hội cho người dân nông thôn trong thời gian tới.</p>	<p>của một số quốc gia trên thế giới và gợi mở cho Việt Nam.</p> <p>- Đánh giá thực trạng dịch vụ xã hội cho người dân nông thôn hiện nay (số lượng dịch vụ, chất lượng dịch vụ, tình hình tiếp cận và thụ hưởng dịch vụ xã hội)</p> <p>- Dự báo nhu cầu dịch vụ xã hội của người dân nông thôn trong thời gian tới.</p> <p>- Đề xuất mô hình, giải pháp nhằm phát triển dịch vụ xã hội cho người dân nông thôn đến năm 2030 và những năm tiếp theo.</p> <p><i>2. Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i></p> <p>Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và mang tính khả thi; chỉ rõ được địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu.</p> <p><i>3. Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i></p> <p>Sách chuyên khảo (bản thảo), bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.</p>		
5.	<p>Vấn đề hiệu ứng đám đông trong quản lý phát triển xã hội ở Việt Nam hiện nay.</p>	<p>- Làm rõ những vấn đề lý luận - thực tiễn của hiệu ứng đám đông trong quản lý phát triển xã hội ở nước ta hiện nay.</p> <p>- Dự báo tình hình và đề xuất giải pháp quản lý hiệu ứng đám đông vì sự ổn định và phát triển bền vững đất nước đến năm 2030.</p>	<p><i>1. Yêu cầu đối với nội dung của sản phẩm:</i></p> <p>- Làm rõ khái niệm, bản chất, nguồn gốc, cơ chế phát sinh, loại hình, hình thức biểu hiện, phương thức vận động... của hiệu ứng đám đông trong nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; vấn đề kiểm soát hiệu ứng đám đông trong quản lý phát triển xã hội.</p> <p>- Kinh nghiệm quản lý hiệu ứng đám đông của các nước trên thế giới và bài học tham khảo cho Việt Nam.</p> <p>- Đánh giá thực trạng hiệu ứng đám đông ở Việt Nam thời gian qua (diễn biến, cơ chế phát sinh, xu hướng vận động, quy mô và phạm vi...); tác động của hiệu ứng đám đông đối với ổn định và phát triển</p>	Tuyển chọn	

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<p>kinh tế - xã hội; những vấn đề đặt ra trong quản lý và phát triển xã hội.</p> <p>- Dự báo tình hình và đề xuất giải pháp quản lý hiệu ứng đám đông vì sự ổn định và phát triển bền vững đất nước.</p> <p>2. <i>Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i> Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và mang tính khả thi; chỉ rõ được địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu.</p> <p>3. <i>Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i> Sách chuyên khảo (bản thảo), bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.</p>		
III.	Những vấn đề về con người, văn hóa và nguồn nhân lực				
6.	<p>Ứng xử của người Việt Nam hiện nay trong các không gian công cộng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ cơ sở lý luận về ứng xử của con người trong không gian công cộng. - Đánh giá thực trạng về ứng xử của người Việt Nam hiện nay trong các không gian công cộng. - Đề xuất giải pháp 	<p>1. <i>Yêu cầu đối với nội dung của sản phẩm</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện của đề tài đáp ứng mục tiêu nghiên cứu đặt ra; nội dung các báo cáo cần làm rõ. <ul style="list-style-type: none"> + Cơ sở lý luận về ứng xử của con người trong không gian công cộng. + Thực trạng về ứng xử của người Việt Nam hiện nay trong các không gian công cộng. + Các giải pháp nhằm quản lý và điều chỉnh hành vi ứng xử của người Việt Nam trong các không gian công cộng hiện nay. - Các báo cáo khoa học cụ thể (gửi bộ, ngành có liên quan): Bản kiến nghị khoa học: Đề xuất và luận chứng các kiến nghị, giải 	Tuyển chọn	

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<p>pháp quản lý và điều chỉnh hành vi ứng xử của người Việt Nam trong các không gian công cộng hiện nay.</p> <p>2. <i>Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i> Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và mang tính khả thi; chỉ rõ được địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu.</p> <p>3. <i>Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i> Sách chuyên khảo (bản thảo), bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.</p>		